

QUYẾT ĐỊNH
**Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đội phòng cháy
và chữa cháy dân phòng trên địa bàn huyện**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 29/6/2001; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 22/11/2013;

Căn cứ Quyết định số 1444/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân huyện Lý Sơn về việc thành lập Đội phòng cháy và chữa cháy dân phòng trên địa bàn huyện;

Xét đề nghị của Trưởng Công an huyện Lý Sơn tại Tờ trình số 889/TTr-CAH (QLHC) ngày 17/9/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Đội phòng cháy và chữa cháy dân phòng trên địa bàn huyện Lý Sơn.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng huyện; Trưởng Công an huyện; Trưởng Phòng Tài chính - Kế hoạch; Trưởng Ban Tổ chức, Nội vụ - Lao động, Thương binh và Xã hội huyện; Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành có liên quan và Đội trưởng các đội trên địa bàn huyện chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- TT Huyện ủy, TT HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Bí thư Chi bộ các Thôn;
- Trưởng các Thôn;
- Các Đội trưởng;
- Lưu: VT, CAH.

CHỦ TỊCH



Phạm Thị Hương



Lý Sơn, ngày tháng 9 năm 2021

QUY CHẾ

Tổ chức và hoạt động của Đội phòng cháy, chữa cháy dân phòng tại các thôn trên địa bàn huyện
(Ban hành theo Quyết định số 1475/QĐ-UBND ngày 22/9/2021 của UBND huyện Lý Sơn)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Quy chế này quy định chức năng, nhiệm vụ, tổ chức hoạt động và chế độ, chính sách đối với lực lượng Phòng cháy, chữa cháy dân phòng trên địa bàn huyện Lý Sơn.

Điều 2. Quy chế này áp dụng đối với công dân Việt Nam từ 18 tuổi trở lên đang sinh sống trên địa bàn huyện Lý Sơn, Trưởng các thôn trên địa bàn huyện.

Điều 3. Đội phòng cháy, chữa cháy dân phòng là một trong những lực lượng nòng cốt trong phong trào toàn dân tham gia phòng cháy và chữa cháy; là lực lượng quần chúng tự nguyện, hoạt động theo quy định của pháp luật.

Chương II

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA ĐỘI PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY DÂN PHÒNG

Điều 4. Đội phòng cháy và chữa cháy dân phòng có chức năng thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn các nguy cơ xảy ra cháy, nổ và tổ chức cứu chữa kịp thời các vụ cháy nổ và cứu nạn, cứu hộ tại địa phương; phối hợp thực hiện phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc, phong trào toàn dân tham gia đấu tranh phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội, góp phần đảm bảo trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện Lý Sơn.

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Đội phòng cháy, chữa cháy dân phòng

1. Đề xuất việc ban hành quy định, nội quy an toàn về phòng cháy và chữa cháy.

2. Đề xuất trang bị các phương tiện, dụng cụ, vật tư cần thiết đủ để thực hiện công tác phòng cháy và chữa cháy, tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật và kiến thức phòng cháy và chữa cháy cho nhân dân; xây dựng phong trào toàn dân tham gia phòng cháy và chữa cháy trong địa bàn dân cư.

3. Kiểm tra đôn đốc việc chấp hành các quy định, nội quy an toàn về phòng cháy và chữa cháy trong khu vực dân cư phụ trách. Kịp thời phát hiện đề xuất xử

lý các hành vi vi phạm quy định an toàn phòng cháy và chữa cháy.

4. Xây dựng phương án chữa cháy và thường xuyên tổ chức thực tập cứu nạn, cứu hộ, chuẩn bị lực lượng, phương tiện và thực hiện nhiệm vụ chữa cháy khi có cháy xảy ra.

Chương III

TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG VÀ TRANG BỊ, PHƯƠNG TIỆN CỦA ĐỘI PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY DÂN PHÒNG

Điều 6. Tổ chức của Đội phòng cháy, chữa cháy dân phòng

1. Tại mỗi thôn thành lập một Đội phòng cháy, chữa cháy dân phòng, trong đó có 01 Đội trưởng và 01 Đội phó. Số lượng thành viên mỗi Đội phòng cháy và chữa cháy dân phòng đảm bảo có từ đủ 10 thành viên trở lên.

2. Chủ tịch UBND huyện có trách nhiệm ban hành quyết định thành lập Đội; quyết định bổ nhiệm Đội trưởng, Đội phó Đội phòng cháy và chữa cháy dân phòng; ban hành quy chế hoạt động, bảo đảm kinh phí, trang bị phương tiện và các điều kiện để duy trì hoạt động của Đội phòng cháy và chữa cháy dân phòng.

3. Công an huyện tham mưu, giúp Chủ tịch UBND huyện thành lập Đội phòng cháy và chữa cháy dân phòng trực tiếp chỉ đạo hoạt động, tổ chức huấn luyện phòng cháy và chữa cháy, cứu nạn cứu hộ cho Đội phòng cháy và chữa cháy dân phòng.

Điều 7. Điều kiện, tiêu chuẩn của đội viên dân phòng

1. Công dân từ 18 tuổi trở lên, đủ sức khỏe, có đủ năng lực hành vi dân sự, có trách nhiệm tham gia vào Đội phòng cháy và chữa cháy dân phòng ở nơi cư trú khi có yêu cầu.

2. Lực lượng phòng cháy và chữa cháy dân phòng là những người thường xuyên có mặt ở nơi cư trú.

3. Các Trưởng thôn có trách nhiệm tạo điều kiện, khuyến khích các tổ chức, cá nhân tình nguyện tham gia phòng cháy và chữa cháy. Người tình nguyện tham gia phòng cháy và chữa cháy được bổ sung vào Đội phòng cháy và chữa cháy dân phòng.

Điều 8. Chế độ hoạt động của Đội phòng cháy và chữa cháy dân phòng; cơ chế quản lý đề xuất giao Công an huyện trực tiếp quản lý.

1. Đội phòng cháy và chữa cháy dân phòng hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm.

2. Khi xảy ra sự cố cháy, nổ, cứu nạn, cứu hộ tại địa phương, Đội phòng cháy và chữa cháy dân phòng được huy động tham gia chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ theo sự phân công của người chỉ huy chữa cháy và hướng dẫn của lực lượng Cảnh

sát phòng cháy và chữa cháy hoặc Công an huyện.

3. Việc thay thế, bổ sung nhân sự Đội phòng cháy và chữa cháy dân phòng do Công an huyện trực tiếp tham mưu nhân sự trình Chủ tịch UBND huyện quyết định.

Điều 9. Huấn luyện nghiệp vụ

1. Đội phòng cháy và chữa cháy dân phòng được huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy theo các nội dung sau:

- a) Kiến thức pháp luật, kiến thức về phòng cháy và chữa cháy.
- b) Phương pháp tuyên truyền, xây dựng phong trào quần chúng phòng cháy và chữa cháy.
- c) Biện pháp phòng cháy.
- d) Phương pháp xây dựng và thực tập phương án chữa cháy, cứu nạn cứu hộ; biện pháp, chiến kỹ thuật chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;
- đ) Phương pháp bảo quản, sử dụng các phương tiện chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.
- e) Phương pháp kiểm tra an toàn về phòng cháy và chữa cháy.

2. Thời gian huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy lần đầu từ 16 giờ đến 24 giờ. Khi đạt yêu cầu, Đội phòng cháy và chữa cháy dân phòng được cấp Giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy theo quy định của Bộ Công an.

Điều 10. Trang bị của Đội phòng cháy và chữa cháy dân phòng

1. Đội phòng cháy và chữa cháy dân phòng được trang bị thống nhất quần áo, giày, mũ, thiết bị bảo hộ cá nhân phù hợp với tính chất hoạt động.
2. Đội phòng cháy và chữa cháy dân phòng được trang bị và sử dụng phương tiện, thiết bị, dụng cụ phòng cháy và chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ, thông tin theo hướng dẫn của Công an huyện, Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy.

Chương IV

CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI ĐỘI PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY DÂN PHÒNG

Điều 11. Đội phòng cháy và chữa cháy dân phòng khi trực tiếp tham gia chữa cháy và phục vụ chữa cháy theo lệnh triệu tập, huy động của người có thẩm quyền thì được hưởng chế độ như sau:

1. Nếu thời gian chữa cháy dưới 02 giờ được bồi dưỡng một khoản tiền bằng 0,5 ngày lương cơ sở.
2. Nếu thời gian chữa cháy từ 02 giờ đến dưới 04 giờ được bồi dưỡng một

khoản tiền bằng 0,75 ngày lương cơ sở.

3. Nếu thời gian chữa cháy từ 04 giờ trở lên hoặc chữa cháy nhiều ngày thì cứ 04 giờ được bồi dưỡng một khoản tiền bằng 01 ngày lương cơ sở. Nếu tham gia chữa cháy vào ban đêm từ 22 giờ đến 6 giờ sáng ngày hôm sau thì được tính gấp 2 lần theo cách tính trên.

4. Trường hợp bị tai nạn, bị thương được thanh toán tiền khám bệnh, chữa bệnh; bị tai nạn làm suy giảm khả năng lao động theo kết luận của Hội đồng giám định y khoa thì được xét trợ cấp tùy theo mức độ suy giảm khả năng lao động; bị chết thì được hưởng trợ cấp tiền tuất, tiền mai táng phí. Những khoản chi chế độ nêu trên do tổ chức bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế chi trả theo quy định; nếu người đó chưa tham gia bảo hiểm y tế và bảo hiểm xã hội thì do ngân sách địa phương hoặc cơ quan, tổ chức quản lý đảm bảo.

5. Trường hợp bị thương thuộc một trong các trường hợp quy định tại pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng thì được xét hưởng chính sách thương binh hoặc như thương binh.

6. Trường hợp bị chết thuộc một trong các trường hợp quy định tại pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng thì được xét công nhận là liệt sỹ.

Điều 12. Đội phòng cháy và chữa cháy dân phòng khi tham gia huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy, mỗi ngày được hưởng trợ cấp một khoản tiền bằng 1,5 ngày lương cơ sở.

Điều 13. Đội phòng cháy và chữa cháy dân phòng khi tham gia huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy nếu bị tai nạn, tổn hại sức khỏe hoặc bị chết thì được hưởng chế độ bảo hiểm xã hội; trường hợp chưa tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc thì do ngân sách địa phương bảo đảm.

Điều 14. Ngoài các quy định trên, tùy tình hình cụ thể UBND huyện quy định mức trợ cấp cho Đội phòng cháy và chữa cháy dân phòng theo quy định của pháp luật.

Điều 15. Kinh phí đảm bảo cho hoạt động của Đội phòng cháy và chữa cháy dân phòng. Nguồn kinh phí đảm bảo cho hoạt động của Đội phòng cháy và chữa cháy dân phòng được cân đối từ nguồn ngân sách nhà nước của huyện.

Chương V **KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT**

Điều 16. Khen thưởng

1. Tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc xây dựng, hướng dẫn, chỉ đạo Đội phòng cháy, chữa cháy dân phòng thì được khen thưởng theo quy định của Nhà nước.

2. Đội phòng cháy, chữa cháy dân phòng được xét thi đua khen thưởng hàng

năm vào dịp “Ngày toàn dân phòng cháy chữa cháy” ngày 04 tháng 10 hàng năm và khen thưởng đột xuất trong công tác chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ theo quy định của Luật thi đua khen thưởng và các quy định khác có liên quan.

Điều 17. Kỷ luật

Thành viên Đội phòng cháy và chữa cháy dân phòng lợi dụng chức vụ, quyền hạn, nhiệm vụ để mưu cầu lợi ích cá nhân hoặc có hành vi vi phạm pháp luật; địa bàn có cháy mà không cứu chữa thì tùy tính chất mức độ vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự; trường hợp gây thiệt hại phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

Chương VI

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 18. Công an huyện; các Trưởng thôn và Đội phòng cháy và chữa cháy dân phòng chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này.

Điều 19. Giao Công an huyện chủ trì, phối hợp với phòng Tài chính - Kế hoạch có trách nhiệm xây dựng kinh phí hoạt động hàng năm đảm bảo theo quy định hiện hành trình UBND huyện quyết định.

Điều 20. Giao Công an huyện và các đơn vị liên quan chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc xây dựng và tổ chức hoạt động của Đội phòng cháy, chữa cháy dân phòng trên địa bàn huyện theo Quy chế này./